

**SỞ GD&ĐT BẾN TRE
THANH TRA SỞ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 20 /TTr

V/v báo cáo công tác thanh tra,
kiểm tra năm học 2009-2010

Bến Tre, ngày 01 tháng 12 năm 2009

Kính gửi:

- Trường phòng giáo dục và đào tạo các huyện, thành phố
- Hiệu trưởng các trường THPT
- Giám đốc các trung tâm giáo dục thường xuyên

Để giúp Thanh tra Sở tổng hợp báo cáo công tác thanh tra, kiểm tra năm học 2009-2010 về Bộ Giáo dục và Đào tạo được đầy đủ, kịp thời; Thanh tra Sở đề nghị các phòng giáo dục và đào tạo, các trường trung học phổ thông, các trung tâm giáo dục thường xuyên báo cáo công tác thanh tra, kiểm tra năm học 2009-2010 về Thanh tra Sở theo mẫu hướng dẫn kèm theo.

- Báo cáo sơ kết công tác thanh tra, kiểm tra học kỳ I: trước ngày 10-1-2010.
- Báo cáo tổng kết thanh tra, kiểm tra: trước ngày 10-6-2010.

Đề nghị các đơn vị thực hiện tốt theo yêu cầu nêu trên.



Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Thanh tra Sở.

UBND HUYỆN
PHÒNG GD&ĐT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm 2010

BÁO CÁO (dành cho các phòng GD&ĐT)
SƠ KẾT/TỔNG KẾT CÔNG TÁC THANH TRA
NĂM HỌC 2009-2010

I. Đặc điểm tình hình:

- Thuận lợi:

- Khó khăn:

II. Tổ chức số lượng:

- Cán bộ thường trực thanh tra phòng GD&ĐT: (nêu rõ họ tên, hệ đào tạo, năm vào ngành, trình độ nghiệp vụ quản lý, trình độ nghiệp vụ thanh tra, công tác kiêm nhiệm)

- Cộng tác viên thanh tra:

	Mầm non	Tiểu học	Trung học cơ sở	Đơn vị khác
Số lượng CTV thanh tra				
Tổng số cán bộ giáo viên				
Tỉ lệ: ICTV/ ... GV				

*Ưu điểm:

*Hạn chế:

III. Hoạt động thanh tra Phòng GD&ĐT:

1. Hình thức và kết quả thanh tra:

1.1. Hình thức thanh tra: (nêu số cuộc và số đơn vị được thanh tra)

- Thanh tra theo kế hoạch:

- Thanh tra độc lập do CTV thanh tra thực hiện:

- Thanh tra đột xuất:

1.2. Kết quả thanh tra toàn diện đơn vị:

Cơ sở giáo dục	Tổng số CSGD	Số CSGD đã TTr	Tỉ lệ %
Mầm non			
Tiểu học			
THCS			
TT KTTHHN			
CSGD khác			

1.3. Kết quả thanh tra hoạt động sư phạm giáo viên:

	Mầm non	Tiểu học	THCS	TKTTHHN	GV khác
Tổng số giáo viên					
Tổng số GV được TTr					
Tỉ lệ					
Tổng số tiết dự					
Xếp loại	Giỏi				
	Khá				
	TB				
	Yếu				

*Ưu:

*Hạn chế:

1.4. Kết quả thanh tra các chuyên đề chuyên môn:

a/ Thanh tra việc quản lý sử dụng thiết bị dạy học (TBDH):

-Việc mua sắm thiết bị dạy học.

-Bảo quản thiết bị dạy học.

-Các điều kiện về cơ sở vật chất phục vụ để bảo quản, sử dụng TBDH

-Tổng số CSGD được thanh tra:, tỉ lệ:

*Ưu:

*Hạn chế:

b/ Việc thanh tra các chuyên đề chuyên môn khác (nêu kết quả cụ thể từng chuyên đề).

*Ưu:

*Hạn chế:

1.5. Thanh tra các kỳ thi:

-Thanh tra việc quán triệt các văn bản chỉ đạo về thi.

-Thanh tra công tác chuẩn bị thi.

-Thanh tra công tác coi thi.

-Thanh tra công tác chấm thi.

-Thanh tra phúc khảo bài thi.

-Thanh tra công tác xét công nhận kết quả tốt nghiệp.

*Ưu:

*Hạn chế:

1.6. Thanh tra việc thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua (Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực, mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo; ứng dụng công nghệ thông tin). Cuộc vận động “Hai không” có hướng dẫn báo cáo riêng.

a/ Triển khai các văn bản chỉ đạo.

b/ Cam kết và tổ chức thực hiện.

c/ Kết quả thanh tra, kiểm tra.

-Việc hướng dẫn và xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra các cuộc vận động và phong trào thi đua.

-Số lượt thanh tra, kiểm tra (kết hợp thanh tra toàn diện hoặc chuyên đề).

-Số đơn vị được thanh tra/ tổng số đơn vị.

-Kết quả cụ thể từng cuộc vận động và phong trào thi đua.

-Việc giải quyết kỷ luật cán bộ giáo viên

STT	Họ tên	Chức vụ	Đơn vị	Nội dung vi phạm	Hình thức xử lý
1					
2					
.....				

*Ưu:

*Hạn chế:

1.7. Thanh tra, kiểm tra việc cấp phát, quản lý và sử dụng văn bằng chứng chỉ: Bằng tốt nghiệp THCS (Theo Quyết định số 33/2007/QĐ-BGDĐT ngày 20 tháng 6 năm 2007)

-Quản lý và sử dụng phôi bằng.

-Quản lý hồ sơ cấp phát.

-Thực hiện quy trình cấp phát.

-Quy định về việc nhận bằng thay.

-Việc quản lý văn bằng tồn đọng.

Công tác quản lý				Kết quả			
Phôi	VB đã cấp	VB thay	VB tồn	Số VB đã kiểm tra	Số VB hợp pháp	Số VB không hợp pháp	Số VB đã xử lý

*Ưu:

*Hạn chế:

1.8. Thanh tra, kiểm tra quản lý dạy thêm học thêm: (theo QĐ số 03/QĐ-BGDĐT ngày 31-01-2007 của Bộ GD&ĐT và QĐ 20/2007/QĐ-UBND ngày 24-5-2007 của UBND Tỉnh).

a/Triển khai các văn bản chỉ đạo về DTHT.

b/Kế hoạch thanh tra, kiểm tra, quản lý DTHT.

c/Kết quả.

-Số giấy phép (văn bản cho phép) đã cấp.

+Dạy thêm học thêm trong nhà trường:

STT	Môn	Số lớp	Số học sinh	Số giáo viên tham gia	Thời gian từ ngày ..đến ngày tháng năm
1					
2					
.....				

+Dạy thêm ngoài nhà trường :

Môn	Diện do Hiệu trưởng chấp thuận			Diện do phòng GD&ĐT cấp phép		
	Số lớp	Số học sinh	Số giáo viên	Số lớp	Số học sinh	Số giáo viên

-Công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động dạy thêm học thêm.

- +Số đơn vị được thanh tra kiểm tra
- +Số người dạy thêm được kiểm tra
- +Kết quả :

*Số đơn vị thực hiện không đúng quy định (Quyết định số 03/2007/QĐBGDDT của Bộ và Quyết định số 20 của Ủy ban nhân tỉnh về ban hành Quy định dạy thêm học thêm) :

Đơn vị	Nội dung vi phạm	Cách giải quyết, hình thức xử lý

*Số người dạy thêm vi phạm :

STT	Họ tên	Dạy môn, lớp	Nội dung vi phạm (*)	Xử lý

(*) :Nội dung vi phạm : trực tiếp hoặc gián tiếp ép buộc học sinh học thêm; rò rỉ đề kiểm tra, dạy trước chương trình, mở lớp dạy thêm hoặc quản lý học sinh theo yêu cầu của gia đình không xin phép...

*Ưu:

*Hạn chế:

1.9. Thanh tra việc thực hiện Luật phòng chống tham nhũng; Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

a/Việc thực hiện văn bản chỉ đạo

b/Xây dựng kế hoạch và triển khai công tác thanh tra, kiểm tra.

c/Kết quả cụ thể.

	Số CSGD đã TTr,KTr/Tổng số	Những hình thức vi phạm	Kết quả xử lý	Ghi chú
Mâm non				
Tiểu học				
THCS				
CSGD khác				

d/Những chuyển biến sau thanh tra, kiểm tra.

*Ưu:

*Hạn chế:

1.10. Kiểm tra quản lý tài chính tài sản.

*Ưu:

*Hạn chế:

2. Công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo

2.1. Tiếp công dân

2.2. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

Phân loại	Số đơn đã nhận	Số đơn đủ ĐKGQ	Số đơn không đủ ĐKGQ	Số đơn đã giải quyết	Phản hồi kết quả	Số đơn tồn đọng
Số đơn thuộc thẩm quyền	Khiếu nại					
	Tố cáo					
	Loại khác					
Số đơn không thuộc	Khiếu nại					
	Tố cáo					
	Loại khác					
Tổng số						

Lý do tồn đọng:

*Ưu:

*Hạn chế:

3. Đánh giá chung về kết quả công tác thanh tra:

a/Đánh giá:

*Ưu:

*Hạn chế:

b/Đề nghị khen thưởng:

IV. Đề xuất, kiến nghị:

TRƯỞNG PHÒNG

....., ngày tháng năm 2010

BÁO CÁO

Về việc thực hiện cuộc vận động “Hai không”

(tính từ ngày phát động đến thời điểm báo cáo)

1. Việc triển khai các văn bản chỉ đạo:

-Chỉ thị số 33/2006/CT-TTg ngày 8-9-2006 của Thủ tướng chính phủ.

-Kế hoạch tổ chức cuộc vận động “ Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục” Ban hành kèm theo Quyết định số 3589/QĐ-BGDĐT ngày 28-7-2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và nội dung bổ sung “không vi phạm đạo đức nhà giáo; không để học sinh ngồi nhầm lớp”.

-Chỉ thị số 20/2006/CT-UBND ngày 5-9-2006.

-Chỉ thị số 39/2007/CT-BGDĐT ngày 31/7/2007.

2. Tổ chức thực hiện:

1. Đối với phòng GD&ĐT:

-Xây dựng kế hoạch thực hiện cuộc vận động “Hai không” với 4 nội dung: Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục; không vi phạm đạo đức nhà giáo; không để học sinh ngồi nhầm lớp.

-Việc ký cam kết thực hiện cuộc vận động giữa trường phòng và Hiệu trưởng.

-Việc chỉ đạo ra đề, coi, chấm thi học kỳ, đánh giá xếp loại học sinh cuối học kỳ, cuối năm học.

-Việc chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá thi đua từ năm học 2006-2007 đến năm học 2009-2010.

-Việc kết hợp chỉ đạo của các ban, ngành, đoàn thể về việc thực hiện cuộc vận động.

-Việc vi phạm đạo đức nhà giáo (nêu từng trường hợp cụ thể)

2. Đối với các trường:

-Việc tổ chức sinh hoạt cho giáo viên, học sinh, phụ huynh học sinh về kế hoạch thực hiện cuộc vận động.

-Việc thực hiện cam kết thực hiện cuộc vận động giữa giáo viên với hiệu trưởng.

-Công tác kiểm tra (kể các hình thức kiểm tra) cách tổ chức ra đề, coi, chấm, đánh giá xếp loại học sinh.

-Việc tổ chức cho học sinh thi lại, xét lên lớp đúng điều lệ, quy chế? Có hiện tượng học sinh ngồi nhầm lớp?

-Việc kết hợp thực hiện với các tổ chức Đoàn, Đội trong nhà trường ?

3. Tự nhận xét đánh giá:

a. Ưu điểm:

b. Hạn chế:

TRƯỞNG PHÒNG

Số:, ngày tháng năm 2010

**BÁO CÁO (dành cho các trường THPT và TT GDTX)
SƠ KẾT/TỔNG KẾT CÔNG TÁC KIỂM TRA
NĂM HỌC 2009-2010**

I. Đặc điểm tình hình:

- Thuận lợi:
- Khó khăn:

II. Hoạt động kiểm tra:

1. Hình thức và kết quả kiểm tra:

1.1. Kết quả kiểm tra hoạt động sư phạm giáo viên:

- Tổng số giáo viên được kiểm tra:Ti lệ:%
- Tổng số tiết dự kiểm tra: ... Xếp loại: Giỏi: ... Khá: ... TB: ... Yếu: ...

Đánh giá: (Thực hiện chương trình, sử dụng ĐDDH, soạn bài, đổi mới phương pháp, hồ sơ sổ sách chuyên môn, kiểm tra đánh giá học sinh...)

*Ưu:

*Hạn chế:

1.2. Kiểm tra các kỳ thi.

1.3. Kết quả kiểm tra việc thực hiện các cuộc vận động trong năm học: (hai không: mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo; ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới quản lý tài chính; xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực) :

(nêu những việc đã làm, chưa làm được, nguyên nhân và kết quả cụ thể)

Đối với việc thực hiện cuộc vận động “Hai không” báo cáo từ ngày phát động đến thời điểm báo cáo theo nội dung sau:

a. Việc triển khai các văn bản chỉ đạo:

- Chỉ thị số 33/2006/CT-TTg ngày 8-9-2006 của Thủ tướng chính phủ.

- Kế hoạch tổ chức cuộc vận động “ Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục” Ban hành kèm theo Quyết định số 3589/QĐ-BGDĐT ngày 28-7-2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và nội dung bổ sung “không vi phạm đạo đức nhà giáo; không để học sinh ngồi nhầm lớp”.

- Chỉ thị số 20/2006/CT-UBND ngày 5-9-2006.

- Chỉ thị số 39/2007/CT-BGDĐT ngày 31/7/2007.

b. Tổ chức thực hiện:

- Xây dựng kế hoạch thực hiện cuộc vận động “Hai không” với 4 nội dung: Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục; không vi phạm đạo đức nhà giáo; không để học sinh ngồi nhầm lớp.

- Việc ký cam kết thực hiện cuộc vận động giữa hiệu trưởng và giáo viên.

-Việc ra đề, coi, chấm thi học kỳ, đánh giá xếp loại học sinh cuối học kỳ, cuối năm học.

-Việc kiểm tra, đánh giá thi đua từ năm học 2006-2007 đến năm học 2009-2010.

-Việc tổ chức cho học sinh thi lại, xét lên lớp đúng điều lệ, quy chế? Có hiện tượng học sinh ngồi nhầm lớp?

-Việc kết hợp thực hiện cuộc vận động với các tổ chức Công đoàn, Đoàn trong nhà trường ?

-Việc vi phạm đạo đức nhà giáo (nêu từng trường hợp cụ thể nếu có)

c. Tự nhận xét đánh giá:

*.Ưu điểm:

*.Hạn chế:

1.4.Kiểm tra việc cấp phát, quản lý và sử dụng văn bằng chứng chỉ: Bằng tốt nghiệp THPT, BT THPT.

(Theo Quyết định số 33/2007/QĐ-BGDĐT ngày 20 tháng 6 năm 2007)

Công tác quản lý				Kết quả			
Phôi	VB đã cấp	VB thay	VB tồn	Số VB đã kiểm tra	Số VB hợp pháp	Số VB không hợp pháp	Số VB đã xử lý

Việc quản lý văn bằng tồn đọng:

1.5.Kiểm tra quản lý dạy thêm học thêm: (theo QĐ số 03/QĐ-BGDĐT ngày 31-01-2007 của Bộ GD&ĐT và QĐ 20/2007/QĐ-UBND ngày 24-5-2007 của UBND Tỉnh)

a/Thực hiện quy định về DTHT và kế hoạch kiểm tra DTHT:

-Triển khai các văn bản chỉ đạo về DTHT:

-Lập kế hoạch kiểm tra về DTHT:

-Số đợt kiểm tra:

-Những hiện tượng vi phạm và kết quả xử lý:

-Số giấy phép (văn bản cho phép) đã cấp.

+Dạy thêm học thêm trong nhà trường:

STT	Môn	Số lớp	Số học sinh	Số giáo viên tham gia	Thời gian từ ngày...đến ngày tháng năm
1					
2					
.....				

+Dạy thêm ngoài nhà trường :

Môn	Diện do Hiệu trưởng chấp thuận	Diện do Sở GD&ĐT cấp phép
-----	--------------------------------	---------------------------

	Số lớp	Số học sinh	Số giáo viên	Số lớp	Số học sinh	Số giáo viên

b/Đánh giá chung về công tác quản lý DTHT:

*Ưu:

*Hạn chế:

1.6. Việc thực hiện Luật phòng chống tham nhũng; Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí:

- Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện.

- Những hình thức vi phạm, kết quả xử lý (nếu có)

1.7. Kiểm tra các bộ phận chuyên môn của nhà trường:

1.8. Kiểm tra chuyên đề:

2. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo:

- Tiếp công dân

- Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

Phân loại		Số đơn đã nhận	Số đơn đủ ĐKGQ	Số đơn không đủ ĐKGQ	Số đơn đã giải quyết	Phản hồi kết quả	Số đơn tồn đọng
Số đơn thuộc thẩm quyền	Khiếu nại						
	Tố cáo						
	Loại khác						
Số đơn không thuộc	Khiếu nại						
	Tố cáo						
	Loại khác						
Tổng số							

Lý do tồn đọng:

*Ưu:

*Hạn chế:

3. Đánh giá chung về kết quả công tác kiểm tra:

a/Đánh giá:

*Ưu:

*Hạn chế:

b/Đề nghị khen thưởng:

IV. Đề xuất, kiến nghị:

HIỆU TRƯỞNG (GIÁM ĐỐC)